

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NGÔ QUYỀN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-ST  
Ngày 11-01-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hồng Giang

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Phạm Thị Bẩm

Bà Hà Thị Mão

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

**- Đ diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Hùng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 155/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 182/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Thế Đ, sinh ngày 01 tháng 9 năm 2000 tại thành phố H; nơi ĐKKHKT: Tổ 9 cụm 2 phường Đ1, quận N, thành phố H; nơi tạm trú: Số 2/33/275 đường Đ1, phường Đ1, quận N, thành phố H; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; con ông Trần Thế S và bà Nguyễn Thị Th; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai, bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 17/9/2022, đến ngày 23/9/2022 chuyển tạm giam; có mặt.

2. Trần Phương L, sinh ngày 21 tháng 3 năm 1998 tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ 18 cụm 3 phường Đ1, quận N, thành phố H; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; con ông Trần Phương Đ và bà Nguyễn Thị V; gia đình có 02 anh em,

bị cáo là con thứ hai. Bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 17/9/2022, đến ngày 23/9/2022 chuyển tạm giam; có mặt.

3. Hà Minh Đ2, sinh ngày 29 tháng 11 năm 1993 tại thành phố Hải Phòng; nơi ĐKHKTT: Số 33 đường Nguyễn Văn L, phường K, quận L, thành phố H; nơi tạm trú: Số 5/100 đường Ng, phường Đ, quận N, thành phố H; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Hà Quang Q và bà Phạm Thị Bích L; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm: 1993, có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 17/9/2022, đến ngày 23/9/2022 chuyển tạm giam; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 20 phút ngày 17/9/2022 tại khu vực trước cửa Trung tâm Apollo, địa chỉ: Lô 8A đường L, phường Đ1, quận N, thành phố H, Công an phường Đ1, quận Ngô Quyền bắt quả tang Trần Thế Đ đang bán trái phép chất ma túy cho Hà Minh Đ2 và Trần Phương L ở trong xe ô tô BKS 15A - 480.04. Vật chứng thu giữ: Ổ hàng ghế sau xe ô tô 01 gói nilon kích thước khoảng 02 x 2,5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 1); trong túi quần phải của Trần Thế Đ 03 viên nén màu xanh (mẫu số 2), 02 viên nén màu nâu (mẫu số 3), 01 gói nilon kích thước khoảng 02 x 2,5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 4), 01 xe mô tô BKS 15B3 - 51289, 01 xe ô tô 15A - 480.04, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax đã qua sử dụng của L lắp 01 sim điện thoại 0886182345, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh đã qua sử dụng của Đ lắp 02 sim điện thoại 0858494404 và 0362682354; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng của Đ2 lắp 01 sim điện thoại 0934283639, 01 ví da màu đen và số tiền 705.000 đồng đã qua sử dụng của Đ.

Tại Cơ quan điều tra, các bị can khai nhận: Khoảng đầu tháng 07/2022, do hoàn cảnh khó khăn, Đ đã nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời. Qua quan hệ xã hội, Đ biết nam thanh niên tên Q (chưa xác định được lai lịch) có bán ma túy. Đ đã nhiều lần đến mua ma túy của Q sau đó về nhà cất giấu chờ có khách hỏi mua thì bán. Vào khoảng 15 giờ ngày 16/9/2022, Đ một mình đi đến khu vực xã An Đồng, huyện An Dương tìm gặp Q để mua ma túy, tại đây Đ mua của Q 03 gói Ketamine và 05 viên thuốc lắc với giá 4.250.000 đồng. Đ cất giấu toàn bộ số ma túy trên vào người sau đó đi về. Đến nhà, Đ lấy 01 gói Ketamine ra sử dụng hết,

sau đó bóc gói nilon chứa 05 viên nén rồi cho vào 01 gói giấy màu vàng nhạt cùng 02 gói Ketamine còn lại cất vào trong túi quần đang mặc chờ có khách hỏi mua thì bán. Khoảng 23 giờ 55 phút cùng ngày, khi L đang lái xe đợi khách thì Đ2 gọi điện đến đón tại quán karaoke Deluxe, địa chỉ: Số 4 lô 20 đường L, phường Đ1, quận N, thành phố H. L điều khiển xe ô tô BKS 15A – 480.04 đến đón Đ2, lúc này Đ2 nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên bảo L gọi điện cho Đ mua ma túy cùng nhau sử dụng. L gọi điện cho Đ hẹn ở trước cửa Trung tâm Apollo để giao dịch. Một lúc sau, Đ điều khiển xe mô tô BKS 15B3 - 51289 đến, Đ mở cửa xe ô tô lên ngồi ghế phía sau, Đ2 ngồi ở ghế phụ phía trước, L ngồi ghế lái. Lúc này, L và Đ2 cùng nói với Đ: “Lấy 01 gói Ketamin, tiền sẽ chuyển tài khoản sau”, Đ đồng ý bán với giá 1.200.000 đồng. Sau đó, Đ lấy từ trong người đưa cho Đ2 01 gói nilon kích thước 02 x 2,5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng thì bị Công an phường Đ1 bắt quả tang, do sợ hãi, Đ2 vứt gói ma túy vừa mua của Đ xuống hàng ghế phía sau.

Ngoài ra, L và Đ còn khai nhận: Vào khoảng 02 giờ ngày 11/9/2022, tại khu vực Vân Tra, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng Đ đã bán cho L 1.200.000 đồng ma túy Ketamine, mục đích để L sử dụng cho bản thân.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Thế Đ, Trần Phương L, Hà Minh Đ2, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền không thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan đến vụ án.

Bản kết luận giám định số 470 ngày 19/9/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Mẫu số 01 là ma túy Ketamine có khối lượng 1,05gam; Mẫu số 02 là ma túy MDMA có khối lượng 1,27 gam; Mẫu số 03 là ma túy MDMA có khối lượng 1,01gam; Mẫu số 04 là ma túy Ketamine có khối lượng 0,6 gam (bút lục 64).

Bản kết luận giám định số 693 ngày 09/10/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Xe ô tô con nhãn hiệu HYUNDAI, mang BKS 15A - 480.04 có số khung \*MALA851AAHM440971\* và số máy G3LAGM072404 là số nguyên thủy của nhà sản xuất đóng, không bị tẩy xóa hoặc sửa chữa các ký tự, chủ xe là Trần Phương L; Xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu HONDA, mang BKS 15B3 - 51289, có số khung RLHJF6319KZ020594 và số máy JF63E – 2508373 là số nguyên thủy của nhà sản xuất đóng, không bị tẩy xóa hoặc sửa chữa các ký tự, chủ xe là Trần Thế Đ.

Đồ vật, vật chứng: Chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền quản lý: 01 phong bì niêm phong số 470MT/PC09 bên trong gồm chất ma túy vỏ bao gói hoàn lại sau giám định, 03 điện thoại di động bên trong có lắp 04 sim, 01

xe mô tô BKS 15B3 - 51289, 01 xe ô tô 15A - 480.04, 01 ví da màu đen và số tiền 705.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 26/12/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Trần Thế Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b,c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Phương L và Hà Minh Đ2 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự .

Tại phiên toà các bị cáo Trần Thế Đ, Trần Phương L, Hà Minh Đ2 khai nhận toàn bộ nội dung vụ án như cáo trạng đã nêu.

Đ diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Trần Thế Đ, Trần Phương L, Hà Minh Đ2 và đề nghị Hội đồng xét xử

Áp dụng điểm b,c khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thế Đ với mức án từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; không đề nghị hình phạt bổ sung do bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 17, Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt:

Bị cáo Trần Phương L với mức án từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Bị cáo Hà Minh Đ2 với mức án từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Không đề nghị hình phạt bổ sung do các bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 470MT/PC09 bên trong gồm chất ma túy vỏ bao gói hoàn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax đã qua sử dụng của bị cáo L có số IMEI 353369285548600 lắp 01 sim điện thoại số 0886182345; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh đã qua sử dụng của bị cáo Đ có số IMEI 359978120384049 lắp 02 sim điện thoại số 0858494404 và 0362682354, 01 xe mô tô BKS 15B3 - 51289.

Trả lại cho bị cáo Hà Minh Đ2 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng có số IMEI 357269099421539 lắp 01 sim điện thoại số 0934283639; trả lại cho bị cáo Trần Thế Đ 01 ví da màu đen và số tiền 705.000 đồng

Trả lại cho bị cáo Trần Phương L chiếc xe ô tô con mang nhãn hiệu HYUNDAI mang BKS 15A - 480.04.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Buộc bị cáo Trần Thế Đ phải nộp lại số tiền 1.200.000 đồng là số tiền thu lợi bất chính bán ma túy vào ngày 11/9/2022.

Về án phí: Các bị cáo Trần Thế Đ, Trần Phương L, Hà Minh Đ2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Sau khi Đ diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở lại xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **- Về tố tụng**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

#### **- Về tội danh**

[2] Lời khai của các bị cáo Trần Thế Đ, Trần Phương L, Hà Minh Đ2 tại phiên tòa phù hợp với nội dung vụ án nêu trên thể hiện: Ngày 17/9/2022, Trần Thế Đ đã bán 1,05 gam Ketamine cho Trần Phương L và Hà Minh Đ2 và ngày 11/9/2022, bị cáo Trần Thế Đ đã bán cho Trần Phương L 1.200.000 đồng ma túy Ketamine để sử dụng cho bản thân. Trần Phương L và Hà Minh Đ2 có hành vi cất giấu 1,05 gam Ketamine mục đích để sử dụng cho bản thân. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Thế Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma

túy” và chịu hai tình tiết định khung là phạm tội “đổi với 02 người trở lên” và phạm tội “02 lần trở lên” theo quy định tại các điểm b,c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015; các bị cáo Trần Phương L và Hà Minh Đ2 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 17 và khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền truy tố các bị cáo về tội danh là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật, đúng với hành vi các bị cáo đã thực hiện, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về trao đổi các chất ma túy, làm suy giảm sức khỏe con người và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Các bị cáo mặc dù chưa có tiền án, tiền sự nhưng phạm tội mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy là nhóm tội nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người khác đồng thời là nguồn gốc làm nảy sinh các loại tội phạm khác gây mất trật tự xã hội. Vì vậy cần phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo. Song cũng xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do các bị cáo không có thu nhập và công việc ổn định nên không cần thiết bắt các bị cáo chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Đánh giá vai trò đồng phạm:

[6] Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất đơn giản, do không có công việc ổn định và háo hức lợi nhuận cao. Vì vậy bị cáo Trần Thế Đ mới nảy sinh ý định mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời. Các bị cáo Hà Minh Đ2 và Trần Phương L do đua đòi ham chơi mua ma túy về để sử dụng nhằm thỏa mãn cho bản thân. Vì vậy bị cáo Trần Thế Đ phải chịu mức hình phạt cao nhất, các bị cáo L và Đ2 có vai trò ngang nhau nên chịu mức hình phạt bằng nhau.

- Về xử lý vật chứng:

[7] Căn cứ khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Đối với 01 phong bì niêm phong số 470MT/PC09 bên trong gồm chất ma túy vỏ bao gói hoàn lại sau giám định, xét không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax đã qua sử dụng của bị cáo Trần Phương L có số IMEI 353369285548600 lắp 01 sim điện thoại số 0886182345; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh đã qua sử dụng của bị cáo Trần Thế Đ có số IMEI 359978120384049 lắp 02 sim điện thoại số 0858494404 và 0362682354 là phương tiện liên lạc dùng vào việc phạm tội; 01 xe mô tô BKS 15B3 – 51289 của bị cáo Trần Thế Đ là phương tiện dùng vào việc phạm tội, vì vậy cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng có số IMEI 357269099421539 lắp 01 sim điện thoại số 0934283639 của bị cáo Hà Minh Đ2 không dùng vào việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo Hà Minh Đ2.

+ Đối với 01 ví da màu đen và số tiền 705.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo Trần Thế Đ nhưng cần tạm giữ số tiền 705.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

+ Đối với chiếc xe ô tô con nhãn hiệu HYUNDAI mang BKS 15A - 480.04 của bị cáo Trần Phương L, xét không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo Trần Phương L. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

[8] Ngoài ra, các bị cáo Trần Phương L và Trần Thế Đ còn khai nhận: Vào khoảng 02 giờ ngày 11/9/2022, tại khu vực Vân Tra, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, Đ đã bán cho L 1.200.000 đồng ma túy Ketamine. Số tiền 1.200.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên buộc bị cáo Trần Thế Đ phải nộp lại số tiền 1.200.000 đồng sung quỹ nhà nước.

- Quyền kháng cáo đối với bản án:

[9] Các bị cáo Trần Thế Đ, Trần Phương L, Hà Minh Đ2 được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ điểm b,c khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Thế Đ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2022.

- Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

+ Trần Phương L 12 (mười hai) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2022.

+ Hà Minh Đ2 12 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2022.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 470MT/PC09 bên trong gồm chất ma túy vô bao gói hoàn lại sau giám định, xét không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax đã qua sử dụng của bị cáo Trần Phương L có số IMEI 353369285548600 lắp 01 sim điện thoại số 0886182345; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh đã qua sử dụng của bị cáo Trần Thế Đ có số IMEI 359978120384049 lắp 02 sim điện thoại số 0858494404 và; 01 xe mô tô BKS 15B3 - 51289 của bị cáo Trần Thế Đ.

+ Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng có số IMEI 357269099421539 lắp 01 sim điện thoại số 0934283639 của bị cáo Hà Minh Đ2.

+ Trả lại 01 ví da màu đen và số tiền 705.000 đồng cho bị cáo Trần Thế Đ nhưng cần tạm giữ số tiền 705.000 (bảy trăm L năm nghìn) đồng để đảm bảo thi hành án.

+ Trả lại 01 chiếc xe ô tô con nhãn hiệu HYUNDAI mang BKS 15A - 480.04 cho bị cáo Trần Phương L.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Buộc bị cáo Trần Thế Đ phải nộp lại số tiền 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng sung quỹ nhà nước.

Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí



Tòa án, buộc các bị cáo Trần Thế Đ, Trần Phương L, Hà Minh Đ2, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Trần Thế Đ, Trần Phương L, Hà Minh Đ2 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hồng Giang**